

Bản án số: 115/2019/HS-ST
Ngày 20 - 5 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hồng;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Như Vũ;

Bà Cao Thị Cúc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thanh Ngọc, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 20/5/2019 tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 104/2019/TLST-HS, ngày 09/4/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 112/2019/QĐXXST-HS ngày 06/5/2019 đối với các bị cáo:

1. Đặng Ngọc P, sinh năm 1993; Nơi cư trú: Số 50, đường T, khu N, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Con ông: Đặng Cao S, sinh năm 1967 và bà Vũ Kim A, sinh năm 1967; Có vợ: Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1994 (đã ly hôn) và có 01 con, sinh năm 2014;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/01/2019 đến nay hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Bắc Ninh; Có mặt.

2. Nguyễn Quang N, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Số 12, ngõ 15, đường H, khu N, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Con ông: Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1961 (đã chết) và bà Lương Thị H, sinh năm 1972; Có vợ: Phạm Hoàng A, sinh năm 1993 (đã ly hôn) và có 02 con: Lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2013;

Tiền án, Tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/01/2019 đến nay hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 20 phút ngày 11 tháng 01 năm 2019, tại đường Trần Hưng Đạo, phường Tiền An, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, Công an phường Vệ An phối hợp với Công an phường Tiền An bắt quả tang Đặng Ngọc P, sinh năm 1993, HKTT: số 50, đường Thành Bắc, khu Ninh Xá 2, phường Ninh Xá, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh và Nguyễn Quang N, sinh năm 1992; HKTT: Số 12, ngõ 15, đường Huyền Quang, khu Ninh Xá 1, phường Ninh Xá, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ:

Thu tại tay trái của P do P tự giao nộp 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 03 viên nén màu đỏ và chất tinh thể màu trắng, được niêm phong theo quy định.

01 xe mô tô BKS 99G1- 456.94

Tại Bản kết luận giám định số 198/KLGĐMT- PC09 ngày 12/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

Chất tinh thể màu trắng gửi đi giám định có khối lượng 0,0722 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine.

03 viên nén màu đỏ gửi đi giám định có khối lượng 0,3016 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine.

Với nội dung trên, bản Cáo trạng số: 65/CT-VKSTP ngày 09/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh đã truy tố bị cáo Đặng Ngọc P và bị cáo Nguyễn Quang N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c, Khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quá trình xét hỏi tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận:

Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 11 tháng 01 năm 2019, N đi xe mô tô BKS 99G1-456.94 từ nhà đến nhà P chơi. Tại đây, P và N rủ nhau đi mua ma túy về cùng sử dụng. P và N thỏa thuận P có 500.000 đồng nên P bỏ ra để mua ma túy còn N sử dụng xe mô tô chở P đi mua ma túy. Sau đó, N điều khiển xe mô tô chở P đi đến đường Trần Hưng Đạo, phường Tiền An, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Khi đến nơi, N và P đi vào một ngõ nhỏ và gặp một người thanh niên không quen biết. P lại gần hỏi người đàn ông có ma túy bán không, bán cho 500.000 đồng. Người đàn ông bảo “Có”. P đưa cho người đàn ông 500.000 đồng, người này cầm tiền rồi đưa lại cho P một túi nilon màu trắng bên trong có 03 viên nén màu đỏ cùng chất tinh thể màu trắng. N và P đều biết đó là ma túy. P nhận và cầm ở tay trái rồi lên xe cùng N đi về. Khi P và N đi được một đoạn thì Công an kiểm tra, thu giữ vật chứng như đã nêu ở trên.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh thực hành quyền công tố, sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của các bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c, Khoản 1, Điều 249; Điểm s, Khoản 1, Khoản 2, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đặng Ngọc P từ 15 đến 20 tháng tù. Áp dụng: Điểm c, Khoản 1, Điều 249; Điểm s, Khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Quang N từ 16 đến 20 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì thư có dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự.

Các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố là đúng. Các bị cáo không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cùng vật chứng thu giữ được, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận: Hồi 23 giờ 20 phút ngày 11 tháng 01 năm 2019, tại đường Trần Hưng Đạo, phường Tiên An, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, Công an phường Vệ An phối hợp Công an phường Tiên An bắt quả tang Đặng Ngọc P, sinh năm 1993, HKTT: số 50 đường Thành Bắc, khu Ninh Xá 2, phường Ninh Xá, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh và Nguyễn Quang N, sinh năm 1992; HKTT: Số 12, ngõ 15 đường Huyền Quang, khu Ninh Xá 1, phường Ninh Xá, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh có hành vi tàng trữ trái phép 0,3738 gam ma túy loại Methamphetamine để cùng nhau sử dụng. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh truy tố các bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c, Khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước, ma túy cũng là nguyên nhân phát sinh các tội phạm hình sự khác. Xét về vai trò của từng bị cáo thì thấy đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo P là người bỏ tiền ra mua và trực tiếp giao dịch mua ma túy, bị cáo N có vai trò đồng phạm giúp sức là dùng xe mô tô chở bị cáo P đi mua ma túy về để cùng nhau sử dụng, vì thế bị cáo P có vai trò cao hơn bị cáo N nên phải chịu mức hình phạt cao hơn. Do vậy, cần phải có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo nhằm giáo dục bị cáo riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của

các bị cáo thì thấy: Các bị cáo đều là người phạm tội lần đầu. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Riêng bị cáo P được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2, Điều 51 BLHS là ông nội có huân chương kháng chiến. Cả 2 bị cáo P, N không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình.

Sau khi xem xét, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo và xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xét xử các bị cáo bằng hình phạt tù cách ly ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới giúp các bị cáo cải tạo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

Về xử lý vật chứng: Số mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì thư có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc xe mô tô BKS 99G1-456.94 đã qua sử dụng do Đặng Ngọc P và Nguyễn Quang N làm phương tiện để đi mua ma túy. Qua điều tra xác minh, xác định chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe mô tô trên là của anh Nguyễn Văn Trường, sinh năm 1995, HKTT: khu Đọ Xá, phường Ninh Xá, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Anh Trường cho N mượn xe nhưng không biết việc N sử dụng chiếc xe mô tô trên để đi mua ma túy. Ngày 11/03/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Trường 01 chiếc xe mô tô BKS 99G1-456.94 là phù hợp.

Liên quan trong vụ án có:

Đối với người thanh niên bán ma túy cho P và N, do P, N không biết tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh chưa xác định được con người cụ thể, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đặng Ngọc P và bị cáo Nguyễn Quang N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điểm c, Khoản 1, Điều 249; Điểm s, Khoản 1, Khoản 2, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự và Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Xử phạt Đặng Ngọc P 14 (mười bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 12/01/2019. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng Điểm c, Khoản 1, Điều 249; Điểm s, Khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự và Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Xử phạt Nguyễn Quang N 12 (mười

hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 12/01/2019. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106; Điều 136; 331 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định.

Về án phí: Bị cáo Đặng Ngọc P và bị cáo Nguyễn Quang N mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí HSST.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND TP Bắc Ninh, VKSND tỉnh BN;
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- Thi hành án dân sự TP Bắc Ninh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Hồng